

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN MAY PHÚ THÀNH**

Hà Nội, Ngày 20 tháng 4 năm 2016.



I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần May Phú Thành
- Giấy CNĐKKD : Giấy CN ĐKKD số 0500578254 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 15/01/2008, đăng ký thay đổi lần 06 ngày 24/12/2014
- Vốn điều lệ : 96.000.000.000 đồng (Chín sáu tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 96.000.000.000 đồng (Chín sáu tỷ đồng)
- Địa chỉ : Cụm Công nghiệp Trường An, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Số điện thoại : 04. 3365 0853
- Số fax : 04. 3365 0853
- Website : <http://phuthanhgroup.com/>
- Mã cổ phiếu : MPT
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần May Phú Thành được thành lập ngày 15/01/2008 với vốn điều lệ ban đầu là 1,5 tỷ đồng, bao gồm các ngành nghề sản xuất kinh doanh chính: May trang phục, sản xuất sợi, sản xuất vải dệt thoi, hoàn thiện sản phẩm dệt, sản xuất hàng dệt kim, may mặc xuất khẩu.

Do nhu cầu và sự phát triển mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, tháng 11/2014, thông qua việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, Công ty Cổ phần May Phú Thành tăng vốn điều lệ lên 96 tỷ đồng và hoạt động dưới mô hình công ty mẹ - công ty con. Trong đó, công ty mẹ là Công ty Cổ phần May Phú Thành là đơn vị hoạt động trên lĩnh vực thương mại, sản xuất quần áo thời trang, đồ lót và công ty con là Công ty TNHH Dệt kim Phú Vĩnh Hưng sẽ chuyên trách trong lĩnh vực sản xuất bít tất.

Trong suốt 07 năm hoạt động, bằng những nỗ lực, sự cố gắng của tập thể CBCNV Công ty, Phú Thành đã có những sự chuyển biến rõ rệt, từ một công ty quy mô nhỏ khi thành lập, đến nay công ty đã trở thành một trong những công ty lớn trong ngành Dệt May của Việt Nam. Sản phẩm của Phú Thành đến nay đã có mặt ở 60/63 tỉnh thành trên cả nước, cũng như đáp ứng được nhu cầu về chất lượng xuất khẩu ngày càng cao để mở rộng thị trường quốc tế, với những thương hiệu phát triển không ngừng và trở nên ngày càng nổi tiếng hơn như BIZMEN, PAKY, ESTINI, PODO... Hướng tới BIZMEN sẽ trở thành thương hiệu Bít tất và đồ lót hàng đầu Việt Nam, và đó là niềm tự hào của công ty và toàn thể CBCNV.

Hàng năm Công ty Phú Thành thường xuyên đón tiếp các bạn hàng nước ngoài (Cuba, Pháp, Nhật, Mỹ, USA, Hàn Quốc, Trung Quốc...) đến thăm và ký kết các hợp đồng dài hạn với

các sản phẩm ngày càng đa dạng, phong phú về chủng loại, chuẩn hóa về chất lượng, phải chăng về giá cả.

Đánh dấu sự nỗ lực không ngừng cũng như sự tín nhiệm của thị trường cho dòng sản phẩm của công ty, Phú Thành đã tự hào khi đã gặt hái nhiều danh hiệu như:

- Giải thưởng “Sen Vàng Đất Lụa” năm 2006;
- Giải thưởng “Sao Vàng Vùng Đồng Bằng Sông Hồng” năm 2008;
- Huy chương vàng & Chứng nhận hàng Việt Nam chất lượng cao phù hợp tiêu chuẩn theo Quyết định khen thưởng số 1522/QĐ-LHH ngày 24/11/2009;
- Top 500 sản phẩm dịch vụ tiêu dùng hàng đầu Việt Nam năm 2010;
- Top 100 sản phẩm tiêu dùng Thủ Đô năm 2013;
- Bằng khen do Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội trao tặng doanh nghiệp có thành tích trong phong trào thi đua doanh nghiệp năm 2013.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a. Ngành nghề kinh doanh:

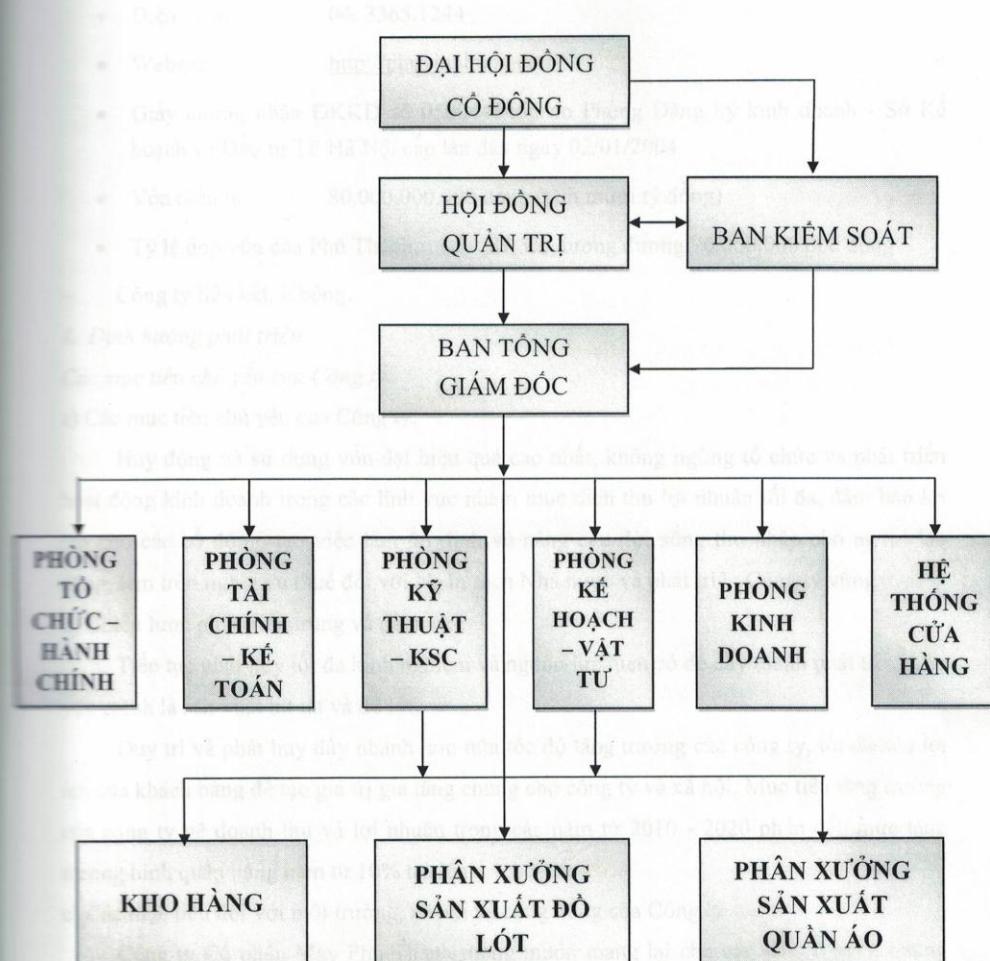
- May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú);
- Sản xuất sợi;
- Sản xuất vải dệt thoi;
- Hoàn thiện sản phẩm dệt;
- Sản xuất vải dệt kim, may mặc xuất khẩu;
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép);
- Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu (Sản xuất hàng may mặc; Thêu ren; Sản xuất các loại hàng dệt khác);
- Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện (Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ);
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn các máy móc, thiết bị ngành dệt);
- Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép (Mua bán hàng dệt kim, may mặc xuất khẩu);
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh);
- Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh (Sản xuất các sản phẩm từ nhựa).

b. Địa bàn kinh doanh:

- Công ty có nhà máy sản xuất tại thành phố Hà Nội; sản phẩm của Công ty được phân phối khắp cả nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: mô hình quản trị tuân theo mô hình quản trị của công ty đại chúng niêm yết.
- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Công ty con:

CÔNG TY TNHH DỆT KIM PHÚ VĨNH HƯNG

- Địa chỉ: Xóm Đoàn Kết, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 04. 3365.1244
- Website: <http://phuvinhung.com/>
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0500446466 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 02/01/2004.
- Vốn điều lệ: 80.000.000.000 đồng (tám mươi tỷ đồng)
- Tỷ lệ góp vốn của Phú Thành: 87,5%, tương đương 70.000.000.000 đồng

- Công ty liên kết: Không.

4. Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

a) Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

Huy động và sử dụng vốn đạt hiệu quả cao nhất, không ngừng tổ chức và phát triển hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực nhằm mục đích thu lợi nhuận tối đa, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông, tạo việc làm ổn định và nâng cao đời sống thu nhập cho người lao động, làm tròn nghĩa vụ thuế đối với Ngân sách Nhà nước và phát triển Công ty vững mạnh.

b) Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

Tiếp tục phát huy tối đa kinh nghiệm và nguồn lực hiện có để đẩy mạnh phát triển lĩnh vực chính là sản xuất bít tất và đồ lót.

Duy trì và phát huy đầy nhanh hơn nữa tốc độ tăng trưởng của công ty, tối đa hóa lợi ích của khách hàng để tạo giá trị gia tăng chung cho công ty và xã hội. Mục tiêu tăng trưởng của công ty về doanh thu và lợi nhuận trong các năm từ 2010 - 2020 phấn đấu mức tăng trưởng bình quân hằng năm từ 10% trở lên.

c) Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

Công ty Cổ phần May Phú Thành mong muốn mang lại cho các Khách hàng những sản phẩm có chất lượng tốt nhất, phục vụ lợi ích cộng đồng, thân thiện với môi trường.

5. Các rủi ro

a. Rủi ro kinh tế

Tăng trưởng kinh tế

Thực trạng và xu hướng phát triển của nền kinh tế trong nước luôn ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển của các doanh nghiệp. Khi nền kinh tế ở giai đoạn tăng trưởng cao sẽ tạo

nhiều cơ hội cho doanh nghiệp phát triển. Ngược lại, khi nền kinh tế sa sút, suy thoái sẽ gây ảnh hưởng tiêu cực cho các doanh nghiệp.

Năm 2015, kinh tế Việt Nam vẫn còn phải đương đầu với những khó khăn, thách thức do nền kinh tế thế giới phục hồi còn chậm, khủng hoảng nợ công chưa giải quyết triệt để ở khu vực châu Âu, thâm hụt ngân sách ở các nước phát triển.... Trong nước, kinh tế vĩ mô chưa thực sự ổn định, lạm phát, lãi suất tuy đã giảm nhưng vẫn còn có những ảnh hưởng chưa tốt đến sản xuất và đời sống của nhân dân. Hoạt động đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa gặp rất nhiều khó khăn do thiếu vốn, sức mua trong nước giảm..., nhiều ngành, lĩnh vực gặp khó khăn trong sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm. Với những diễn biến về kinh tế thế giới và trong nước thời gian qua và triển vọng sắp tới, có thể thấy áp lực rất lớn để Việt Nam đạt được những mục tiêu kinh tế vĩ mô đã đề ra trong năm nay. Tuy nhiên, có nhiều nhận định cho rằng nền kinh tế năm nay có nhiều khả quan bởi sự xuất hiện của những tín hiệu tốt đánh dấu sự phục hồi.

Những diễn biến chung của nền kinh tế luôn ảnh hưởng tới sự phát triển của các thành phần kinh tế, khi nền kinh tế ở chu kỳ tăng trưởng, các yếu tố vĩ mô được kiểm soát tốt, sức cầu tăng mạnh sẽ là động lực để phát triển doanh nghiệp, ngược lại khi kinh tế suy thoái sẽ kéo theo lãi suất và lạm phát tăng cao... là lực cản không nhỏ tác động đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Là doanh nghiệp sản xuất sản phẩm nội địa và xuất khẩu, May Phú Thành sẽ chịu ảnh hưởng không nhỏ từ việc nền kinh tế trong nước và thế giới thay đổi..

Lãi suất, tỷ giá:

Xuất khẩu là hoạt động mang lại nguồn thu lớn cho Công ty hàng năm, nên sự thay đổi nào về tỷ giá sẽ gây ra những biến động lớn trong sản xuất kinh doanh cho Công ty. Mặt khác, do trong cơ cấu vốn để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh luôn có yếu tố vay nợ nên bất kỳ sự thay đổi nào của lãi suất trên thị trường cũng ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong thời gian qua lãi suất cho vay của các ngân hàng có xu hướng giảm, đây là tín hiệu tích cực cho sự phục hồi của nền kinh tế. Trong ngắn hạn, yếu tố lãi suất chưa thực sự ảnh hưởng nhiều đến hoạt động sản xuất của Công ty do ban lãnh đạo Công ty luôn có được sự chủ động và những điều chỉnh kịp thời trong công tác điều hành. Tuy nhiên, trong dài hạn, cùng với sự phục hồi của nền kinh tế và tình hình lãi suất trên thị trường biến động ngày càng phức tạp là một yếu tố rủi ro sẽ tác động không nhỏ tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

b. Rủi ro luật pháp

Là Công ty hoạt động trong ngành Dệt may nên Công ty chịu ảnh hưởng rất lớn từ các chính sách Nhà nước như: định hướng phát triển ngành Dệt may, chính sách thuế đối với hàng Dệt may nhập khẩu, xuất khẩu; các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với các ngành thu hút nhiều lao động như Dệt may. Bất kỳ một sự thay đổi nào trong các chính sách trên



như có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, gây ra biến động trong lợi nhuận.

Hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản Pháp luật về Luật Doanh nghiệp, các văn bản Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Luật và các văn bản dưới luật đặc biệt là trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn tiềm ẩn và khi xảy ra, bắt cứ sự thay đổi nào sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

Bên cạnh đó, Công ty đang mở rộng thị trường tại các nước phát triển như Mỹ, Pháp, Nhật... nên Công ty còn sự chịu ảnh hưởng từ những điều chỉnh của các chính sách, luật và các quy định tại quốc gia mà Công ty xuất khẩu.

> Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh của công ty

> Rủi ro về nguồn nhân lực

Tình trạng khan hiếm lao động, cũng như chất lượng lao động đang là nỗi lo cho các doanh nghiệp trong ngành Dệt may. Trong những năm gần đây, nhiều doanh nghiệp Dệt may Việt Nam luôn phải đối phó với việc thiếu lao động. Độ ngũ lao động sau mỗi kỳ nghỉ lễ, đặc biệt là tết âm lịch lại giảm mạnh. Do vậy, doanh nghiệp phải mất một khoản chi phí lớn cho việc tuyển dụng và đào tạo lao động mới.

Để đảm bảo quá trình sản xuất diễn ra liên tục, không bị gián đoạn do việc thiếu nhân công, ban lãnh đạo Công ty đã áp dụng cơ chế lương hợp lý cùng với những đãi ngộ, chăm sóc cho đời sống công nhân viên, tạo cho người lao động một môi trường làm việc chuyên nghiệp với mức thu nhập khá. Do đó, Công ty cổ phần May Phú Thành luôn có một đội ngũ lao động dồi dào, chuyên môn cao và sẵn sàng gắn bó lâu dài với lợi ích của Công ty.

> Rủi ro thị trường

Sản phẩm bít tất, quần áo trẻ em, quần áo lót của Công ty cổ phần May Phú Thành được nhập vào các thị trường lớn như Mỹ, Nhật, Pháp, Hàn Quốc... đòi hỏi phải có chất lượng rất tốt theo các chuẩn mực kỹ thuật cao. Hiện nay, toàn bộ quy trình sản xuất sản phẩm của Công ty được thực hiện theo những hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu của những thị trường xuất khẩu. Tuy nhiên, nếu có những thay đổi về tiêu chuẩn kỹ thuật của các thị trường tiêu thụ thì sẽ dẫn tới sự xáo trộn trong sản xuất và tăng thêm chi phí của Công ty. Hoạt động xuất nhập khẩu luôn gắn liền với những thông lệ, tập quán quốc tế ràng buộc về mặt pháp lý của các nước nhập khẩu. Còn nhiều yếu tố khách quan từ luật pháp các nước sở tại như chính sách bảo hộ, các quy định về mẫu mã, bao bì, thương hiệu sản phẩm có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

> Rủi ro cạnh tranh

Dệt may vốn là lĩnh vực nhạy cảm trong quan hệ thương mại của các quốc gia. Hàng may mặc, hàng dệt kim Việt Nam với ưu thế giá thành thấp vừa là yếu tố cạnh tranh so với hàng xuất khẩu của các quốc gia khác, nhưng cũng là một hạn chế do dễ bị các nước nhập khẩu điều tra và áp dụng thuế chống bán phá giá.

Đối với thị trường trong nước, do xu hướng và thị hiếu thẩm mỹ của người tiêu dùng đối với các sản phẩm may mặc, dệt kim liên tục thay đổi nên đòi hỏi các doanh nghiệp Dệt may phải chú trọng đầu tư vào khâu thiết kế và chất lượng sản phẩm. Hàng may mặc Trung Quốc với kiểu dáng mẫu mã đa dạng, khá phù hợp với thị hiếu của người Việt Nam và giá rẻ nên chiếm lĩnh thị trường may mặc Việt Nam. Tuy nhiên, hiện nay đã phần người tiêu dùng lo sợ về chất lượng của hàng Trung Quốc, không đảm bảo cho sức khỏe nên đã chuyển dần sang dùng hàng Việt Nam. Đây là một điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp Việt Nam trong ngành Dệt may. Các doanh nghiệp Dệt may Việt Nam cần phải đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất và cạnh tranh của mình để chiếm lại thị trường nội địa, tiến tới mở rộng thị trường ra nước ngoài hơn nữa.

➤ Rủi ro về nguồn nguyên vật liệu đầu vào

Nguyên liệu chiếm tỷ trọng lớn trong giá thành sản phẩm, đóng một vai trò cực kỳ quan trọng trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Nguyên liệu phục vụ cho sản xuất của Công ty chủ yếu được nhập từ nước ngoài thông qua các công ty phân phối trong nước. Do đó, Công ty có thể sẽ gặp phải rủi ro khi giá nguyên vật liệu trên thế giới có những biến động bất thường dẫn tới việc tăng giá nguyên vật liệu đầu vào. Tuy công ty chưa hoàn thiện hệ thống nhà xưởng, nhà kho nhưng công ty con (Công ty Phú Vinh Hưng) lại có điều kiện cơ sở hạ tầng rất tốt. Bên cạnh đó, tại vùng sản xuất của Công ty có khá nhiều công ty đối tác có cơ sở vật chất rộng rãi và hiện đại, vì vậy, rủi ro này cũng có thể được giảm nhẹ bởi khả năng dự trữ nguyên vật liệu và các mối quan hệ mật thiết với các nhà cung cấp trong và ngoài nước của Công ty cổ phần May Phú Thành.

❸ Rủi ro khác

Các rủi ro bắt khả kháng như động đất, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh... đều gây ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của Công ty.

III. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Năm 2015, Công ty Cổ phần May Phú Thành đạt doanh thu trên 103 tỷ đồng, đạt mức lợi nhuận trước thuế là trên 16,6 tỷ đồng, mức lợi nhuận sau thuế đạt hơn 12,6 tỷ đồng.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	Mức độ hoàn thành (%)
Tổng Doanh thu	120.000.000.000	103.593.419.905	86,33%
Lợi nhuận sau thuế	15.000.000.000	12.652.273.102	84,35%
Cố tức	12%	-	-

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành:

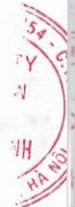
Các thành viên Ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Nguyễn Viết Tùng	Tổng Giám đốc	07/09/1970	3.400.000	35,41%
Nguyễn Thị Hợi	Kế toán trưởng	31/07/1983	400	0,004%

Sơ yếu lý lịch các thành viên ban điều hành:

* Tổng Giám đốc - Ông Nguyễn Viết Tùng

- Họ và tên: NGUYỄN VIẾT TÙNG
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 07/09/1970
- Nơi sinh: La Phù, Hoài Đức, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: La Phù, Hoài Đức, Hà Nội
- Số CMTND: 011586138 Nơi cấp: CA Hà Nội Ngày cấp: 10/06/2010
- Điện thoại liên hệ: 0904.578.678
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc



- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - Phó giám đốc – Công ty TNHH Dệt kim Phú Vĩnh Hưng
 - Phó viện trưởng – Viện nghiên cứu phát triển kinh doanh - Hiệp hội Công Thương TP. Hà Nội
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dệt may Supertex
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ năm 2004 đến tháng 12/2014	Giám đốc	Công ty TNHH Dệt kim Phú Vĩnh Hưng
Từ năm 2010 đến nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Dệt may Supertex
	Phó giám đốc	Công ty TNHH Dệt kim Phú Vĩnh Hưng
Từ tháng 12/2014 đến nay	Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ	Công ty Cổ phần May Phú Thành
	Phó viện trưởng	Viện nghiên cứu phát triển kinh doanh - Hiệp hội Công Thương TP. Hà Nội

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 3.400.000 cổ phần, chiếm 35,41% vốn điều lệ
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 1.500.400 cổ phần, chiếm 15,63% vốn điều lệ:

STT	Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng Cổ phiếu SH	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Viết Đạt	Anh trai	400	0,00
2	Nguyễn Thị Thu Hà	Con gái	100.000	1,04
3	Nguyễn Viết Bách	Con trai	100.000	1,04
4	Tạ Thị Nga	Vợ	1.300.000	13,54

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thủ lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

*** Kế toán trưởng – Nguyễn Thị Hợi**

- Họ và tên: NGUYỄN THỊ HỢI
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 31/07/1983
- Nơi sinh: An Khánh, Hoài Đức, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: An Khánh, Hoài Đức, Hà Nội
- Số CMTND: 001183004767 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL
cư trú và DLQG Dân cư Ngày cấp: 03/12/2014
- Điện thoại liên hệ: 0936.276.848
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Kế toán trưởng
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ năm 2004 đến năm 2006	Nhân viên kế toán	Công ty TNHH Minh Lộc
Từ năm 2006 đến tháng 11/2014	Nhân viên kế toán	Công ty TNHH Dệt kim Phú Vinh Hung
Từ tháng 12/2014 đến nay	Kế toán trưởng	Công ty Cổ phần May Phú Thành

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 400 cổ phần
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không



- Thủ lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

Nâng thay đổi trong ban điều hành

Trong năm 2015, Công ty Cổ phần May Phú Thành không có sự thay đổi trong ban điều hành.

a. Chính sách đối với người lao động

Số lượng lao động trong công ty

Tính đến 31/12/2015 Tổng công ty có 380 người trong đó: Biên chế chính thức 250; số còn lai là hợp đồng mùa vụ và thông qua các đội trưởng quản lý và tuyển dụng

Chính sách đối với người lao động

Nhân tố con người từ lâu vẫn được coi là nguồn lực quý giá nhất của Doanh nghiệp. Nguồn nhân lực mạnh không những tạo cho Doanh nghiệp lợi thế cạnh tranh mà còn là yếu tố quyết định sự thành công hay thất bại của Doanh nghiệp, do đó lãnh đạo Công ty đã rất chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo nhân lực.

Chính sách tuyển dụng

Công ty thực hiện tuyển dụng lao động cả trong nội bộ lẫn bên ngoài Công ty nhằm mục đích tìm được những người có năng lực, trình độ đáp ứng được yêu cầu của công việc đồng thời phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

Trong nội bộ: Đề bạt các vị trí quản lý, lãnh đạo: Giám đốc, Phó giám đốc Xí nghiệp,

Trưởng phòng, phó phòng... đây là lực lượng lao động đã quen với công việc, hiểu rõ về công ty, trung thành với công ty.

Điều hút lao động bên ngoài doanh nghiệp

Qua các phương tiện truyền thông, trung tâm giới thiệu việc làm, sàn giao dịch việc làm, hội chợ việc làm, thông báo tuyển dụng ở các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề... Công ty thu hút lao động ở các lĩnh vực: công nhân kỹ thuật, kỹ sư, cử nhân kinh tế, ngoại ngữ, kế toán, ... ưu tiên những cá nhân có kinh nghiệm làm việc.

Chính sách đào tạo

Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

- Đối với lao động trực tiếp: mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về ngành. Công ty tiến hành đào tạo và đào tạo lại nhằm

nâng cao hiệu quả lao động của các lao động hiện có. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn nhằm đáp ứng được yêu cầu mới trong công tác.

- Đối với lao động các phòng chuyên môn nghiệp vụ, Công ty luôn tạo điều kiện tham gia học với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của Nhà nước...

Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ lao động theo Luật Lao động và các quy định của Pháp luật. Về điều kiện làm việc: văn phòng làm việc, nhà xưởng được thiết kế khang trang, thoáng mát đảm bảo đến mức tối đa an toàn vệ sinh lao động, tạo điều kiện tốt nhất về điều kiện làm việc để người lao động phát huy được hiệu quả lao động.

Chính sách lương, thưởng, trợ cấp cho người lao động

Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, Công ty có chủ trương khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp xây dựng cho Công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Bên cạnh đó, Công ty cũng xử lý, kỷ luật thích đáng những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Các khoản đầu tư lớn:

Dự án	Đầu năm	Cuối năm
Công ty CP sản xuất XNK NHP		20.000.000.000
Công ty CP Dệt may Supertex	3.420.000.000	-
Công ty CP tập đoàn khoáng sản Á Cường	-	10.000.000.000
Công ty CP đầu tư NHP	15.000.000.000	

Công ty con: Công ty TNHH dệt kim Phú Vinh Hưng.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	204.768.111.197	229.055.255.846	11,86
Doanh thu thuần	43.126.881.928	90.728.741.269	110,38
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.687.080.794	17.038.943.381	362,13
Lợi nhuận khác	138.114.931	(377.044.279)	-
Lợi nhuận trước thuế	3.825.195.725	16.661.899.102	335,58
Lợi nhuận sau thuế	2.966.481.333	12.488.120.658	320,97

h. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,93	1,61
	- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,90	0,61
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	- Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,37	0,47
	- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,77	0,89
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	- Vòng quay hàng tồn kho	Lần	1,04	0,93
	- Doanh thu thuần/tổng tài sản	Lần	0,40	0,20
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi			

- Hết số LN sau thuế/DT thuần	%	6,88	28,96
- Hết số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	5,38	11,34
- Hết số LN sau thuế/Tổng tài sản	%	2,74	5,76
- Hết số LN hoạt động kinh doanh /DT thuần	%	8,55	39,51

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành : 9.600.000 Cổ phần

Loại cổ phần đang lưu hành : Cổ phần phổ thông

Công ty không có cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng

b. Cơ cấu cổ đông:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần (cổ phần)	Giá trị cổ phần (VND)	Tỷ lệ (%)
I.	Cổ đông trong nước	9.145.000	91.450.000.000	95,26%
	Nhà nước	0	0	0
	Khác	450.000	4.500.000.000	4,68%
II.	Cổ đông nước ngoài	5000	50.000.000	0,052%
	Tổng cộng	9.600.000	96.000.000.000	100%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2015, Công ty Cổ phần May Phú Thành không có hoạt động tăng vốn.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm 2015, Công ty Cổ phần May Phú Thành không tiến hành mua bán cổ phiếu quỹ.

e. Các chứng khoán khác

Hiện tại, không có loại chứng khoán khác ngoài cổ phần của Công ty Cổ phần May Phú Thành.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Kế hoạch 2015	So sánh 2015/Kế hoạch	Năm 2014	So sánh 2015/2014
1	Tổng DT	90.728.940.669	120.000.000.000	75,6%	43.263.650.801	209,7%
3	LNST	12.652.273.102	15.000.000.000	84,35%	2.966.481.333	426,5%

So với năm 2014, năm 2015 Công ty đặt mục tiêu rất cao với doanh thu 120 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 15 tỷ đồng. Kế hoạch đặt ra trong kỳ vọng một năm kinh tế đầy khởi sắc của nền kinh tế nói chung và của công ty nói riêng.

Trong năm 2015, có thể nói là một năm tương đối thành công của ban giám đốc trong việc điều hành công tác sản xuất kinh doanh của công ty, tuy nhiên hoạt động của Công ty vẫn còn chịu nhiều tác động của nền kinh tế vẫn đang trong giai đoạn phụ hồi, dẫn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh mới chỉ gần đạt được kế hoạch đề ra. Cụ thể: Tổng doanh thu đạt hơn 90 tỷ đồng, hoàn thành 75,6% kế hoạch; Lợi nhuận sau thuế đạt hơn 12,6 tỷ đồng, hoàn thành 84,33% kế hoạch.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tổng tài sản của công ty đầu năm 2015 là: 204.768.111.197 đồng.

Đến thời điểm cuối năm 2015 là: 229.055.255.846 đồng.

Như vậy, tính cả năm 2015 tài sản công ty tăng hơn 24 tỷ đồng.

Hiệu quả sử dụng tài sản: ROA= 5,76%, cho thấy công ty sử dụng tài sản rất tốt.

b) Tình hình nợ phải trả

- Nợ phải trả tính đến thời điểm đầu năm 2015 là khoảng 75 tỷ đồng. Đến cuối năm 2015, nợ phải trả tăng lên hơn 107 tỷ đồng.

- Trong cơ cấu nợ của công ty chủ yếu là nợ ngắn hạn và không có khoản nào được tính vào nợ xấu.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2015 công ty vẫn giữ nguyên cơ cấu tổ chức, và chính sách quản lý nhằm tạo sự đồng bộ, nhất quán theo định hướng chung đã được định rõ của Đại hội cổ đông và ban lãnh đạo

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Chỉ tiêu	Năm 2016
1. Vốn điều lệ (VND)	156.000.000.000 đồng
2. Doanh thu (VND)	150.000.000.000 đồng
3. Lợi nhuận sau thuế (VND)	12.000.000.000 đồng
4. Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (%)	7,7%
5. Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	7,7%
6. Cổ tức (%)	8%

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2015, các hoạt động của công ty diễn ra khá tốt, có sự liên kết chặt chẽ giữa HĐQT với ban Tổng Giám đốc, giữa Tổng Giám đốc với các phó Tổng giám đốc và các phòng ban, các đội

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm 2015, Ban giám đốc đã có nhiều nỗ lực đáng nhận, và thể hiện qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đã vượt qua kế hoạch đề ra và vượt xa so với năm 2014.

Ban giám đốc, đã tham gia đầy đủ và nghiêm túc lắng nghe ý kiến chỉ đạo của hội đồng quản trị trong các cuộc họp giao ban hàng quý.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2016, HĐQT sẽ tập trung đầy mạnh chỉ đạo một số hoạt động của Công ty như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông;

- Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2016 nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 và đạt mức tăng trưởng cao;
- Đổi mới chính sách lương thưởng, chính sách nhân viên, cơ chế phân cấp phân quyền, cải cách thủ tục hành chính;
- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Tăng cường công tác đào tạo nội bộ và cử cán bộ đi học nâng cao nghiệp vụ;
- Quan tâm, chia sẻ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể CBCNV trong Công ty;

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ
1	Nguyễn Viết Tùng	Chủ tịch HĐQT	07/09/1970	3.400.000
2	Tạ Thị Nga	Ủy viên HĐQT	20/03/1974	1.300.000
3	Chu Ngọc Cường	Ủy viên HĐQT	28/12/1989	20.000
4	Nguyễn Viết Đạt	Ủy viên HĐQT	14/11/1967	400
5	Trịnh Đức Hạnh	Ủy viên HĐQT	29/12/1943	400

Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng Quản trị

➢ Chủ tịch HĐQT – Ông NGUYỄN VIẾT TÙNG

- Họ và tên: NGUYỄN VIẾT TÙNG
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 07/09/1970
- Nơi sinh: La Phù, Hoài Đức, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: La Phù, Hoài Đức, Hà Nội
- Số CMTND: 011586138 Nơi cấp: CA Hà Nội Ngày cấp: 10/06/2010

- Điện thoại liên hệ: 0904.578.678
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - Phó giám đốc – Công ty TNHH Dệt kim Phú Vĩnh Hưng
 - Phó viện trưởng – Viện nghiên cứu phát triển kinh doanh - Hiệp hội Công Thương TP. Hà Nội
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dệt may Supertex
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ năm 2004 đến tháng 12/2014	Giám đốc	Công ty TNHH Dệt kim Phú Vĩnh Hưng
Từ năm 2010 đến nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Dệt may Supertex
Từ tháng 12/2014 đến nay	Phó giám đốc	Công ty TNHH Dệt kim Phú Vĩnh Hưng
	Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ	Công ty Cổ phần May Phú Thành
	Phó viện trưởng	Viện nghiên cứu phát triển kinh doanh - Hiệp hội Công Thương TP. Hà Nội

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 3.400.000 cổ phần, chiếm 35,41% vốn điều lệ
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 1.500.400 cổ phần, chiếm 15,63% vốn điều lệ;

STT	Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng Cổ phiếu SH	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Viết Đạt	Anh trai	400	0,00
2	Nguyễn Thị Thu Hà	Con gái	100.000	1,04
3	Nguyễn Viết Bách	Con trai	100.000	1,04
4	Tạ Thị Nga	Vợ	1.300.000	13,54

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thủ lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

> Thành viên HĐQT – Bà TẠ THỊ NGA

- Họ và tên: TẠ THỊ NGA
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 20/03/1974
- Nơi sinh: La Phù, Hoài Đức, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: La Phù, Hoài Đức, Hà Nội
- Số CMTND: 111437232 Nơi cấp: CA Hà Nội Ngày cấp: 05/01/2010
- Điện thoại liên hệ: 0902.234.603
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Phó Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Công ty TNHH Dệt kim Phú Vĩnh Hưng

Hành vi vi phạm – Ông CHU NGỌC CƯỜNG

Họ và tên: CHU NGỌC CƯỜNG
 Giới tính: Nam
 Ngày sinh: 28/12/1989
 Nơi sinh: Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam
 Quốc tịch: Việt Nam

- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ năm 2004 đến T12/2014	Phó giám đốc	Công ty TNHH Dệt kim Phú Vĩnh Hưng
Từ năm 2008 đến T12/2014	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần May Phú Thành
Từ tháng 12/2014 đến nay	Giám đốc	Công ty TNHH Dệt kim Phú Vĩnh Hưng
	Phó Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần May Phú Thành

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 1.300.000 cổ phần, chiếm 13,54% vốn điều lệ
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 3.600.000 cổ phần, chiếm 37,50% vốn điều lệ;

STT	Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng Cổ phiếu SH	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Viết Tùng	Chồng	3.400.000	35,41
2	Nguyễn Thị Thu Hà	Con gái	100.000	1,04
3	Nguyễn Viết Bách	Con trai	100.000	1,04

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thủ lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

➤ Thành viên HĐQT – Ông CHU NGỌC CUỜNG

- Họ và tên: CHU NGỌC CUỜNG
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 28/12/1989
- Nơi sinh: Thái Hòa, Ba Vì, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam

- Địa chỉ thường trú: Thái Hòa, Ba Vì, Hà Nội
- Số CMTND: 112340279 Nơi cấp: CA Hà Nội Ngày cấp: 21/05/2013
- Điện thoại liên hệ: 0983.766.129
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện tử viễn thông
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Thành viên HĐQT
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ T7/2012 đến T8/2013	Phó trưởng phòng Đào tạo Kỹ năng	Trung tâm Hỗ trợ và Phát triển TNHN
Từ T9/2013 đến nay	Trợ lý Giám đốc	Công ty TNHH Dệt kim Phú Vĩnh Hưng
Từ tháng 12/2014 đến nay	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần May Phú Thành

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết :
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 20.000 cổ phần, chiếm 0,21% vốn điều lệ
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thủ lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

➤ Thành viên HĐQT – Ông NGUYỄN VIẾT ĐẠT

- Họ và tên: NGUYỄN VIẾT ĐẠT
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 14/11/1967
- Nơi sinh: La Phù, Hoài Đức, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: La Phù, Hoài Đức, Hà Nội

- Số CMTND: 111658873 Nơi cấp: CA. Hà Nội Ngày cấp: 14/10/2010
- Điện thoại liên hệ: 0904.033.013
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Thành viên HĐQT
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ năm 1996 đến năm 2003	Nhân viên	Cơ sở Dệt kim BLT
Từ năm 2003 đến T12/2014	Phó Giám đốc	Công ty TNHH Dệt kim Phú Vĩnh Hưng
Từ T12/2014 đến nay	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần May Phú Thành

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 400 cổ phần
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 3.400.000 cổ phần, chiếm 35,41% vốn điều lệ:

STT	Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng Cổ phiếu SH	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Viết Tùng	Em trai	3.400.000	35,41

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thủ lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

➤ **Thành viên HĐQT – Ông TRỊNH ĐẶC HẠNH**

- Họ và tên: TRỊNH ĐẶC HẠNH
- Giới tính: Nam

- Ngày sinh: 29/12/1943
- Nơi sinh: Đông La, Hoài Đức, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Đông La, Hoài Đức, Hà Nội
- Số CMTND: 110024165 Nơi cấp: CA Hà Nội Ngày cấp: 22/06/2005
- Điện thoại liên hệ: 0904.324.784
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chế tạo máy
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Thành viên HĐQT
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Năm 1972 đến 1976	Phó giám đốc	Công ty Xây lắp Công nghiệp Hà Sơn Bình
Từ năm 1976 đến năm 1990	Phó chủ nhiệm	Ủy ban Kế hoạch Sài Gòn – Gia Định
Từ năm 1990 đến năm 2004		Về hưu
Từ năm 2004 – T12/2014	Trưởng phòng	Công ty TNHH Dệt kim Phú Vĩnh Hưng
Từ tháng 12/2014 đến nay	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần May Phú Thành

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:

- ❖ Sở hữu cá nhân: 400 cổ phần
- ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- ❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thủ lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không

Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

b. Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Các cuộc họp của HĐQT

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Viết Tùng	Chủ tịch	05/05	100%	
2	Chu Ngọc Cường	Thành viên	05/05	100%	
3	Tạ Thị Nga	Thành viên	05/05	100%	
4	Nguyễn Viết Đạt	Thành viên	05/05	100%	
5	Trịnh Đắc Hạnh	Thành viên	05/05	100%	

- Họp HĐQT thông qua tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2015.
- Họp HĐQT thông qua bổ nhiệm cán bộ.
- Họp HĐQT thông qua nộp hồ sơ niêm yết.
- Họp HĐQT thông qua thay đổi nội dung an sinh xã hội năm 2015
- Họp HĐQT ban hành quy chế quản lý tài chính.

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành

Những thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành đã tích cực tham gia quản trị công ty nói chung cũng như Ban giám đốc nói riêng; đưa ra những đánh giá, những ý kiến khách quan nhằm mục tiêu cuối cùng là để kiện toàn công tác quản trị công ty; đồng thời hoàn thành nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông giao phó.

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ
1	Đỗ Thị Sáu	Trưởng BKS	25/10/1986	400
2	Nguyễn Thị Vân Anh	Thành viên BKS	14/09/1990	100
3	Nguyễn Thị Thuý Nga	Thành viên BKS	24/02/1979	200

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Phân công nhiệm vụ giữa các thành viên trong Ban Kiểm Soát, thường xuyên tổ chức họp để trao đổi kế hoạch công việc về chuyên môn nghiệp vụ giữa các thành viên Ban Kiểm Soát.

- Tham gia các buổi họp giao ban của ban lãnh đạo công ty về kế hoạch kinh doanh hàng tuần, tháng, quý, năm và cáo cáo tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh.
- Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính, sản xuất, kinh doanh của phòng tài chính kế toán cung cấp.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị.
- Kiểm tra báo cáo tài chính của công ty, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán kế toán.
- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động của công ty, các bộ phận phòng ban.
- Thường xuyên có báo cáo gửi Hội đồng Quản trị kết quả kiểm tra, giám sát.
- Kiến nghị các biện pháp sửa đổi, bổ sung các quy định trong quy trình, quy chế để cải tiến các hoạt động của công ty theo quy định của pháp luật.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Số thứ tự	Nội dung	Số tiền 1 người/tháng	Số tiền cả năm 2015
1	Thù lao Chủ tịch HĐQT	5.000.000	60.000.000
2	Thù lao thành viên HĐQT (4 người)	2.000.000	96.000.000
3	Thù lao trưởng ban kiểm soát	2.000.000	24.000.000
4	Thù lao thành viên ban kiểm soát (2 người)	1.000.000	24.000.000
	Tổng		204.000.000

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

- Không có

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

- Không có.

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Năm 2015, Công ty không có nội dung nào chưa thực hiện theo quy định pháp luật về quản lý công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Công ty TNHH PKF Việt Nam là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty có ý kiến như sau:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại ngày 31/12/2015 của Công ty Cổ phần May Phú Thành, cũng như kết quả của hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: (Đăng tải trên website của công ty)

Xác nhận của đại diện theo pháp luật
của Công ty

